

Số: 3548/QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 26 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp và Lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 1463/QĐ-BKHĐT ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 41 /TTr-SKHĐT ngày 11 tháng 11 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 10 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động doanh nghiệp và Lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (đã được công bố tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực Đấu thầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch

và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quyết định số 2719/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

Nội dung chi tiết thủ tục hành chính được ban hành theo Quyết định số 1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Quyết định số 1463/QĐ-BKHĐT ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, địa chỉ: <http://www.baria-vungtau.gov.vn>

**Điều 3.** Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ - Cục KSTTHC (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TTr.Tỉnh ủy, TTr.HĐND tỉnh (b/c);
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông;
- Báo BR-VT, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo Tin học tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT, NC7.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Tuấn**



## DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3548~~ **3548**./QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2020  
của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

**Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung.**

STT	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I. Lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp</b>								
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	<p><b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b></p> <p>Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30), trừ các ngày nghỉ theo quy định.</p> <p><b>* Thời hạn giải quyết:</b></p> <p>- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm</p>	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.	<p>Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp;</li> <li>- Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký trực tiếp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</li> <li>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</li> <li>- Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm</li> </ul>	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động



việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.

quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (<https://dangkykinhdoanh.gov.vn>).

kinh doanh (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).

2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp

- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp

- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch


của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.



							<p>và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.</p>	
2	<p>Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên</p>	<p>Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên</p>	<p><b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b></p> <p>Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30), trừ các ngày nghỉ theo quy</p>	<p>Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p>	<p>Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp;</p> <p>- Người đại diện theo pháp luật/Người</p>	<p>- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nêu đăng ký trực tiếp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về</p>




<p>định.</p> <p><b>* Thời hạn giải quyết:</b></p> <p>- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.</p>		<p>đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (<a href="https://dangkykinhdoanh.gov.vn">https://dangkykinhdoanh.gov.vn</a>).</p>	<p>đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</p>	<p>108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp</p> <p>- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn</p>	<p>công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

						<p>đăng ký doanh nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</li> <li>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.</li> </ul>	
3	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên	<b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b> Từ thứ hai đến	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tỉnh	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức	- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số



trở lên	trở lên	<p>thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30), trừ các ngày nghỉ theo quy định.</p> <p><b>* Thời hạn giải quyết:</b></p> <p>- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng</p>	Bà Rịa-Vũng Tàu.	<p>sau đây:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp;</p> <p>- Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (<a href="https://dangkykinhdoanh.gov.vn">https://dangkykinhdoanh.gov.vn</a>).</p>	<p>trực tiếp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</p>	<p>- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa</p>	1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
---------	---------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------





bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.

đơn của doanh nghiệp

- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp
- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh



	4	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	* <b>Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b> Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30), trừ các ngày nghỉ theo quy định.  * <b>Thời hạn giải quyết:</b> - Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp ( <a href="https://dangkykinhdoanh.gov.vn">https://dangkykinhdoanh.gov.vn</a> ).	- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký trực tiếp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC). - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyên đổi từ hộ kinh doanh (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).	nghị, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.  - Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
--	---	-----------------------------------	-----------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



chứng nhận  
đăng ký doanh  
nghiệp mà  
Phòng Đăng ký  
kinh doanh  
không nhận  
được hồ sơ bằng  
bản giấy thì hồ  
sơ đăng ký điện  
tử của doanh  
nghiệp không  
còn hiệu lực.

doanh nghiệp, chi  
nhánh, văn phòng đại  
diện, khai trình việc  
sử dụng lao động, cấp  
mã số đơn vị tham  
gia bảo hiểm xã hội,  
đăng ký sử dụng hóa  
đơn của doanh nghiệp

- Thông tư số  
20/2015/TT-BKHĐT  
ngày 01 tháng 12  
năm 2015 của Bộ  
trưởng Bộ Kế hoạch  
và Đầu tư hướng dẫn  
đăng ký doanh  
nghiệp

- Thông tư số  
02/2019/TT-BKHĐT  
ngày 08 tháng 01  
năm 2019 của Bộ  
trưởng Bộ Kế hoạch  
và Đầu tư sửa đổi, bổ  
sung một số điều của  
Thông tư số  
20/2015/TT-BKHĐT  
ngày 01 tháng 12  
năm 2015 của Bộ  
trưởng Bộ Kế hoạch  
và Đầu tư;

- Thông tư số  
47/2019/TT-BTC



							ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.		
5	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	<p><b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b></p> <p>Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30), trừ các ngày nghỉ theo quy định.</p> <p><b>* Thời hạn giải quyết:</b></p> <p>- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp</p>	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp;</p> <p>- Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về</p>	<p>- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký trực tiếp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyên đổi từ hộ kinh doanh (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p>	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý



đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.

đăng ký doanh nghiệp (<https://dangkykinhdoanh.gov.vn>).

- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp

- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp

- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số

của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.



							20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
6	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty	<b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b> Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30), trừ các ngày nghỉ theo quy định. <b>* Thời hạn giải</b>	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ	- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký trực tiếp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC). - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi,



<p>hợp danh)</p>	<p>hợp danh)</p>	<p><b>quyết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.</li> </ul>		<p>đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (<a href="https://dangkykinhdoanh.gov.vn">https://dangkykinhdoanh.gov.vn</a>).</p>	<p>thành lập trên cơ sở chuyên đổi từ hộ kinh doanh (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</p>	<p>sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp</li> <li>- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp</li> <li>- Thông tư số</li> </ul>	<p>bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p>
------------------	------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



							02/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;  - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
7	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp)	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp)	<b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b>  Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:  - Nộp hồ sơ trực tiếp;	- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký trực tiếp (Thông tư số 47/2019/TT-	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;  - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10

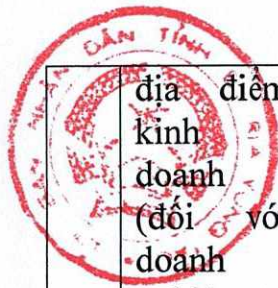




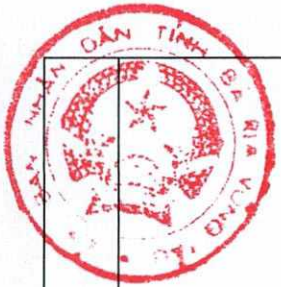
<p>hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)</p>	<p>hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)</p>	<p>chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30), trừ các ngày nghỉ theo quy định.</p> <p><b>* Thời hạn giải quyết:</b></p> <p>- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không</p>		<p>- Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (<a href="https://dangkykinhdoanh.gov.vn">https://dangkykinhdoanh.gov.vn</a>).</p>	<p>BTC).</p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</p>	<p>đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp</p> <p>- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12</p>	<p>năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p>
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



			còn hiệu lực.				<p>năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp</p> <p>- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.</p>	
8	Thông báo lập	Thông báo lập	<b>* Thời gian tiếp nhận và giao</b>	Tại Trung tâm phục	Hồ sơ được nộp theo một	- 50.000 đồng/lần, nộp	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13	Những nội dung còn lại



<p>địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)</p>	<p>địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)</p>	<p><b>trả kết quả:</b></p> <p>Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30), trừ các ngày nghỉ theo quy định.</p> <p><b>* Thời hạn giải quyết:</b></p> <p>- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh</p>	<p>vụ hành chính công tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p>	<p>trong các phương thức sau đây:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp;</p> <p>- Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (<a href="https://dangkykinhdoanh.gov.vn">https://dangkykinhdoanh.gov.vn</a>).</p>	<p>tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký trực tiếp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh (Thông tư số 47/2019/TT-BTC).</p>	<p>ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham</p>	<p>của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p>
------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



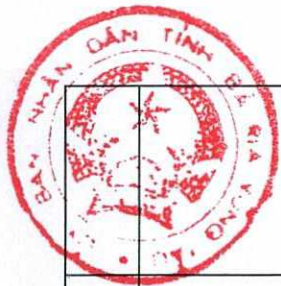
không nhận  
được hồ sơ bằng  
bản giấy thì hồ  
sơ đăng ký điện  
tử của doanh  
nghiệp không  
còn hiệu lực.

gia bảo hiểm xã hội,  
đăng ký sử dụng hóa  
đơn của doanh nghiệp

- Thông tư số  
20/2015/TT-BKHĐT  
ngày 01 tháng 12  
năm 2015 của Bộ  
trưởng Bộ Kế hoạch  
và Đầu tư hướng dẫn  
đăng ký doanh  
nghiệp

- Thông tư số  
02/2019/TT-BKHĐT  
ngày 08 tháng 01  
năm 2019 của Bộ  
trưởng Bộ Kế hoạch  
và Đầu tư sửa đổi, bổ  
sung một số điều của  
Thông tư số  
20/2015/TT-BKHĐT  
ngày 01 tháng 12  
năm 2015 của Bộ  
trưởng Bộ Kế hoạch  
và Đầu tư;

- Thông tư số  
47/2019/TT-BTC  
ngày 05 tháng 8 năm  
2019 của Bộ trưởng  
Bộ Tài chính quy  
định mức thu, chế độ  
thu, nộp, quản lý và



						sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.	
9	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	<b>* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b> Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00, buổi chiều từ 13 giờ đến 16 giờ 30), trừ các ngày nghỉ theo quy định. <b>* Thời hạn giải quyết:</b> - Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử: Nếu quá thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp ( <a href="https://dangkykinhdoanh">https://dangkykinhdoanh</a>	- 50.000 đồng/lần, nộp tại thời điểm nộp hồ sơ nếu đăng ký trực tiếp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC). - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử, đăng ký thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh (Thông tư số 47/2019/TT-BTC). - Nghị định số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 108/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; - Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về phối	Những nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1523/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.



thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mà Phòng Đăng ký kinh doanh không nhận được hồ sơ bằng bản giấy thì hồ sơ đăng ký điện tử của doanh nghiệp không còn hiệu lực.

.gov.vn).

hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp

- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký doanh nghiệp

- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;



- Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

## II. Lĩnh vực Đấu thầu: lựa chọn nhà đầu tư

1	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất	Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất do nhà đầu tư đề xuất	<p><b>1. Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</b> Các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30)</p> <p><b>2. Thời hạn giải quyết:</b> Không quá 40 ngày tính từ ngày nhận đủ hồ</p>	Tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	<p>Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp;</li> <li>- Qua đường bưu điện;</li> <li>- Hình thức phù hợp khác.</li> </ul>	Không có	<p>-Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;</p> <p>-Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;</p> <p>-Thông tư số 06/2020/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu</p>	Các nội dung còn lại của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1463/QĐ-BKHĐT ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi,
---	------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



sơ hợp lệ. Cụ thể như sau:

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ khi nhận được đề xuất, sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

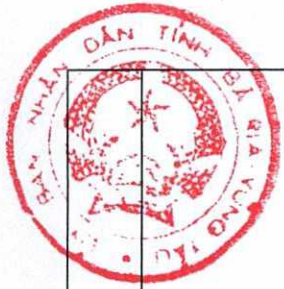
- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục

tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

bổ sung trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

*Handwritten signature or mark.*





		dự án đầu tư có sử dụng đất, trong đó bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư.					
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	--	--	--

*Handwritten signature or mark.*